

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 396/2020/HS-PT

Ngày: 30 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Oanh

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

Ông Sỹ Danh Đạt

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 336/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Bùi Thanh Q, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2020/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị cáo có kháng cáo: **Bùi Thanh Q**, sinh năm 1982 tại Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp 4, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Bùi Hoàng P và bà Trương Thị R; có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại có kháng cáo: Dương Văn Đ, sinh năm 1940. Nơi cư trú: Tổ xx, ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

Viện Kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 20/11/2019, ông Dương Văn Đ, sinh năm 1940 đến nhà anh Hà Văn G để yêu cầu anh G trả nợ, nhưng anh G nói là đã trả tiền rồi có sự chứng kiến của bà Trương Thị R, ông Đ cho rằng G chưa trả nên xảy

ra cãi nhau. Thấy vậy, anh G kêu ông Đ đi đến nhà bà R ở gần đó để đổi chất nên cả 02 cùng đi đến nhà bà R. Khi đến nhà bà R, bà R nói “chuyện của hai ông tôi không biết” nên cả hai đứng ngoài đường trước nhà bà R tiếp tục cãi vả qua lại với nhau. Cùng lúc này, Bùi Thanh Q con của bà R đến nhà bà R nghe tiếng cãi vả nên nói “Chuyện tiền bạc gì của mấy ông thì mấy ông về bên nhà giải quyết, sáng sớm mà đến nhà người ta la lối ôm xồm” và yêu cầu cả hai đi nơi khác cãi nhau. Thấy vậy, ông G bỏ đi về trước, ông Đ đi theo sau ngang chỗ Q, Q nói “Mấy ông vô nhà tôi quậy tôi đập mấy ông”, vừa nói xong thì Q cầm cong xuống bằng gỗ đánh một cái vào người ông Đ, ông Đ đưa tay trái lên đỡ thì bị gãy xương cẳng tay trái nên ông Đ bỏ đi theo anh G và nói cho anh G biết là bị Q đánh gãy tay. Lúc này, Nguyễn Văn L con rể bà R đến thấy vậy nên đưa ông Đ đến Bệnh viện huyện C và được tiếp tục chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Tháp nhập viện điều trị từ ngày 20/11/2019 đến ngày 29/11/2019, thì được chuyển đến Bệnh viện Quân Y 7A tại thành phố Hồ Chí Minh điều trị đến ngày 03/12/2019 xuất viện về nhà. Đến ngày 07/12/2019 ông Đ đến Công an xã M, huyện C tố cáo hành vi của Q và yêu cầu xử lý hình sự đối với Q. Hồ sơ sau đó được chuyển đến Cơ quan điều tra Công an huyện C xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 28/TgT, ngày 10/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận thương tích của ông Đ như sau:

+ Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy 02 (hai) xương cẳng tay trái, một xương liền tốt, một xương liền không tốt; 02 (hai) sẹo mổ cẳng tay trái.

+ Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Dương Văn Đ do thương tích gây ra tại thời điểm giám định là 20% (hai mươi phần trăm).

+ Kết luận khác: Vết thương do vật tày tác động gây ra.

Trong quá trình điều tra, ông Đ yêu cầu bị cáo Q bồi thường các khoản chi phí như: Tiền thuốc điều trị thương tích, tiền xe đi lại và các chi phí khác trong quá trình điều trị thương tích với tổng số tiền là 30.000.000 đồng và Q đã bồi thường xong. Riêng đối với khoản tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm, ông Đ yêu cầu Q bồi thường số tiền 25.000.000 đồng, số tiền này bị cáo chưa có khả năng bồi thường.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2020/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh Q 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không còn yêu cầu bồi thường bất kỳ

khoản thiệt hại nào khác nữa nên không đặt ra xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Không.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 01/10/2020, bị cáo Bùi Thanh Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 15/10/2020 bị hại Dương Văn Đ kháng cáo yêu cầu bị cáo Bùi Thanh Q bồi thường tiền phục hồi sức khỏe, tổn thất tinh thần với số tiền 25.000.000 đồng. Kháng cáo của ông Đ được chấp nhận theo Quyết định về việc giải quyết kháng cáo quá hạn số 330/2020/HSPT-QĐ ngày 30/10/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Thanh Q giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và thừa nhận hành vi gây thương tích cho ông Dương Văn Đ, sinh năm 1940 với tỷ lệ 20% do bị cáo dùng cong xuống đánh ông Đ gây ra, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn từ trước. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 4 năm tù là quá nặng nên bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng tình tiết thật thà khai báo, ăn năn hối cải, được tặng nhiều giấy khen trong quá trình công tác và tự nguyện bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không kháng cáo về tội danh và khung hình phạt. Tình tiết gia đình có nhiều người tham gia kháng chiến và được tặng nhiều huân huy chương cao quý của Nhà nước đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét nên không yêu cầu cấp phúc thẩm áp dụng tình tiết này. Đối với tình tiết hoàn cảnh gia đình kinh tế rất khó khăn, bản thân là lao động chính nuôi vợ và con còn nhỏ đi học phổ thông, xác nhận của người dân ấp 4, xã M, Tờ tường trình của ông Nguyễn Văn C và tình tiết bị cáo có bà nội là bà mẹ Việt Nam anh hùng bị cáo không yêu cầu xem xét áp dụng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Dương Văn Đ yêu cầu bị cáo Bùi Thanh Q bồi thường tổn thất tinh thần với số tiền 25.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường tiền phục hồi sức khỏe, không yêu cầu Hội đồng xét xử thực hiện thủ tục cử Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Thanh Q nộp trong thời hạn luật định nên hợp lệ. Đơn kháng cáo của bị hại Dương Văn Đ nộp trễ hạn nhưng được Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xem xét chấp nhận kháng cáo quá hạn theo Quyết định số 330/2020/HSPT-QĐ ngày 30/10/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp nên được xem là hợp lệ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội dùng cong xuống đánh gây thương tích cho ông Đ tỷ lệ 20% như bản án sơ thẩm ghi nhận. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm sức khỏe của người khác trái pháp luật nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Bùi Thanh Q phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Xét bị cáo Q cung cấp bị cáo được tặng nhiều giấy khen trong quá trình

công tác, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng nên được xem xét tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề xuất Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Đối với kháng cáo của bị hại Dương Văn Đ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo tự nguyện bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng là có lợi cho bị hại và bị cáo tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

Bị cáo, bị hại không tranh luận với Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm ông Đ không yêu cầu cử Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, không yêu cầu tiền phục hồi sức khỏe nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Q phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 20/11/2019 bị cáo Q cầm cong xuống bằng gỗ đánh một cái vào người ông Đ, ông Đ đưa tay trái lên đỡ thì bị gãy xương cẳng tay trái với tỷ lệ thương tật 20%. Giữa bị cáo Q và ông Dương Văn Đ, sinh năm 1940 không có mâu thuẫn từ trước. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Bùi Thanh Q tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự về bồi thường thiệt hại, mức độ khai báo và gia đình có cha ruột, ông ngoại là người có công với cách mạng nên đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 04 năm tù là phù hợp.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không yêu cầu xem xét về tình tiết dùng hung khí nguy hiểm là cong xuống đánh bị hại, bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, tự nguyện bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại với số tiền 25.000.000 đồng và bị cáo được tặng nhiều giấy khen trong thời gian công tác là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại cấp phúc thẩm được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Đối với các tình tiết khác như: Xác nhận của người dân ấp 4, xã M, Tờ tường trình của ông Nguyễn Văn C và tình tiết bị cáo có bà nội là bà mẹ Việt Nam anh hùng bị cáo không yêu cầu xem xét áp dụng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Xét kháng cáo của bị hại Dương Văn Đ: Tại phiên tòa sơ thẩm ông Đ không có yêu cầu bị cáo Q bồi thường tổn thất tinh thần với số tiền 25.000.000 đồng nên bản án sơ thẩm không xem xét giải quyết là đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Q tự nguyện đồng ý bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại Dương Văn Đ số tiền 25.000.000 đồng là có lợi cho bị hại nhằm giải quyết toàn diện vụ án, phù hợp quy định tại Điều 345 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự và bị cáo tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[7] Xét đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phù hợp với nhận định nêu trên nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Q tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Thanh Q.

Chấp nhận kháng cáo của bị hại Dương Văn Đ.

Sửa phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Bùi Thanh Q và ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Bùi Thanh Q bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại Dương Văn Đ.

2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh Q 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Bùi Thanh Q bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại Dương Văn Đ số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí:

Bị cáo Bùi Thanh Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Bùi Thanh Q tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 1.250.000 đồng.

5. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ GD-KT 1);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- TAND-VKSND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- CQĐT Công an huyện C;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV - THA TAT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Huỳnh Kim Oanh